TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/DS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2024
V/v: "Tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Trần Văn Hân Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung.

2. Ông Huỳnh Văn Tý.

***- Thư ký phiên toà*:** bà Đặng Huỳnh Hoa Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Lam Em - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 310/2023/TLST-DS ngày 23/11/2023 về việc "Tranh chấp dân sự về Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXX-DS ngày 05/02/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: ông Lâm Văn T, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm B, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ngày 13/10/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: vào ngày 06/12/2022 (âm lịch), bà Nguyễn Thị H (sau đây gọi là bà H) có cho ông Lâm Văn T (sau đây gọi là ông T) vay 50.000.000 đồng. Mục đích vay để sửa nhà; thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất thỏa thuận miệng là 4%/tháng. Do nhà xa nên khi vay tiền ông T tự viết biên nhận và chụp hình biên nhận gửi qua Zalo cho bà H (ông T giữ lại bản chính), hứa đến 20/01/2023 (âm lịch) sẽ trả tiền cho bà H. Lúc này

bà H chuyển khoản cho ông T 50.000.000 đồng. Sau khi vay tiền ông T có đóng lãi được 02 tháng rồi ngưng. Mặc dù bà H đến nhà yêu cầu ông T trả tiền gốc, lãi nhưng ông T không thực hiện. Đến ngày 20/5/2023, hai bên có làm lại Giấy nhận nợ, theo đó ông T ký tên thừa nhận còn nợ bà H 50.000.000 đồng nhưng đến nay vẫn chưa trả gốc, lãi cho bà H.

Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông T trả số tiền gốc 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), yêu cầu tính lãi suất 04%/tháng từ ngày 15/3/2023 đến khi xét xử. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà H chỉ yêu cầu ông T trả lãi suất 10%/năm, kể từ ngày ông T ký vào Giấy vay tiền (ngày 20/5/2023) đến khi xét xử.

Bị đơn bà ông Lâm Văn T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm hiện tại, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như: xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 71; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên vi phạm Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* qua xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lâm Văn T có trách nhiệm trả cho bà H số tiền gốc 50.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ ngày 20/5/2023 đến nay.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: đây là "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Lâm Văn T có địa chỉ tại thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Lâm Văn T đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, các lần triệu tập ông T đều vắng mặt,

không lý do. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: bà Nguyễn Thị H yêu cầu ông Lâm Văn T có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền gốc 50.000.000 đồng (năm mươi ltriệu đồng) và lãi suất theo quy định của pháp luật từ kể từ ngày bị đơn ký Giấy vay tiền (ngày 20 tháng 5 năm 2023) đến khi xét xử. Chứng cứ nguyên đơn đưa ra là Giấy vay tiền ngày 20/5/2023 do ông Lâm Văn T ký tên, với nội dung: *"…..Bên A (Nguyễn Thị H) đồng ý cho bên B (Lâm Văn T) vay và bên B đồng ý ký vay của bên A số tiền 50.000.000 đồng (Bằng chữ: năm chục triệu)….. Ngay sau khi ký Giấy vay tiền này, bên A sẽ giao toàn bộ số tiền 50.000.000 đồng (Bằng chữ: năm chục triệu) cho bên B….."*.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ ông T để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; đồng thời đối chiếu nợ nhưng ông T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không lý do và cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số nợ 50.000.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, nhằm xác lập quyền và nghĩa vụ của các bên, phù hợp với quy định tại điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Khi đến hạn, mặc dù nguyên đơn nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bị đơn vẫn không thực hiện là đã vi phạm nghĩa vụ. Nguyên đơn căn cứ vào Giấy vay tiền ngày 20/5/2023 để yêu cầu bị đơn trả số tiền 50.000.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về lãi suất: nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi suất theo quy định của pháp luật trên số tiền gốc 50.000.000 đồng, kể từ ngày 20/5/2023 (ngày bị đơn ký Giấy vay tiền) đến ngày xét xử (ngày 04/4/2023) với mức lãi suất 10%/năm.

Xét thấy, tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

"1. Lãi suất cho vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay,.....

2. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng ***50%*** *mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ".*

Xét, căn cứ vào Giấy vay tiền, các bên không thỏa thuận về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận với mức lãi suất 10%/năm (tương đương 0,833%/tháng). Tiền lãi được tính từ ngày ông T ký Giấy vay tiền (ngày 20/5/2023) đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/4/2024) là 10 tháng 15 ngày. Như vậy, lãi suất được tính như sau: (tiền gốc 50.000.000 đồng x 0,833%) x 10,5 tháng = 4.373.250 đồng (tiền lãi).

Tổng số gốc và lãi là: (50.000.000 đồng + 4.373.250 đồng) = 54.373.250 đồng. Do đó, buộc ông Lâm Văn T phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc, lãi là 54.373.250 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Lâm Văn T bị buộc trả số tiền nêu trên nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí.

[7] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

1.1. Buộc ông Lâm Văn T có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền gốc, lãi là 54.373.250 đồng (năm mươi bốn triệu, ba trăm bảy mươi ba nghìn, hai trăm năm mươi đồng).

1.2. Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lâm Văn T phải chịu 2.718.663 đồng (hai triệu, bảy trăm mười tám nghìn, sáu trăm sáu mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 1.250.000 đồng (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng), đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0013404, ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hân Em